**GIẤY ĐỀ NGHỊ PHONG TỎA/GIẢI TỎA TÀI KHOẢN**

(Áp dụng cho khách hàng tổ chức)

**CIF:** ………………………………………………………

***Mã khách hàng***

Số :………………………………………………………………………………, ngày: ……………/……………/………………………

***Kính gửi*: VietABank………………………………………………………..**

**KHÁCH HÀNG THỨ 1**

|  |
| --- |
| Tên tổ chức:  |
| Tình trạng cư trú | [ ]  Cư trú [ ]  Không cư trú |
| Mã khách hàng (CIF): |  |
| GTPL[[1]](#footnote-1) | Số:………………………Ngày cấp: … / … / …..Nơi cấp: |
| Mã số thuế |  |
| Địa chỉ: |  |
| Điện thoại/Fax: |  |
| Người đại diện: |  |
| GTTT[[2]](#footnote-2) | Số:……………………….Ngày cấp: … /… /…….Nơi cấp: |
| Chức vụ: |  |
| Giấy ủy quyền số: |  |

**KHÁCH HÀNG THỨ 2 (nếu có)** [[3]](#footnote-3)

|  |
| --- |
| Tên tổ chức:  |
| Tình trạng cư trú | [ ]  Cư trú [ ]  Không cư trú |
| Mã khách hàng (CIF): |  |
| GTPL1 | Số:………………………Ngày cấp: … / … / …..Nơi cấp: |
| Mã số thuế |  |
| Địa chỉ: |  |
| Điện thoại/Fax: |  |
| Người đại diện: |  |
| GTTT2 | Số:……………………….Ngày cấp: … /… /…….Nơi cấp: |
| Chức vụ: |  |
| Giấy ủy quyền số: |  |
| **Bằng văn bản này, chúng tôi đề nghị Ngân hàng TMCP Việt Á thực hiện các nội dung sau:** |
|  **Phong tỏa tài khoản Tài khoản thanh toán số**:……………………….….. Số tiền phong tỏa: …………………………………………………………………….………………………. Thời hạn phong tỏa:…………………………….…. **Phong tỏa (các) tài khoản tiền gửi có kỳ hạn** **sau**:Hình thức phong tỏa: Không ghi nợ/ Không ghi có/ Số tiền:……………….

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số HĐTGCKH** | **Số tiền gửi** | **Kỳ hạn** | **Ngày gửi** | **Ngày đáo hạn** | **Đơn vị phát hành** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng** |  |  |  |  |  |

 **Giải tỏa Tài khoản thanh toán số**:……………………….…..:………………..……………Số tiền giải tỏa:…………………………………………………………………….………………………….. **Giải tỏa (các) tài khoản tiền gửi có kỳ hạn** sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số HĐTGCKH** | **Số tiền gửi** | **Kỳ hạn** | **Ngày gửi** | **Ngày đáo hạn** | **Đơn vị phát hành** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng** |  |  |  |  |  |

 |
| Lý do: | …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |
| **Thời hạn hiệu lực:** Việc phong tỏa này có hiệu lực từ ngày……/……/……đến ngày…..……/……..…/……… Việc phong tỏa này có hiệu lực kể từ ngày VietABank tiếp nhận cho đến khi có đề nghị giải toả của Tổ chức  Việc giải tỏa này có hiệu lực kể từ ngày…….../….…/……… căn cứ theo Giấy đề nghị phong tỏa/giải tỏa số……….. ngày………**Phương thức thu phí (nếu có):** Nộp tiền mặt Trích tiền từ tài khoản thanh toán của Tôi/Chúng tôi số…… |
| **Kế toán trưởng** **tổ chức 1[[4]](#footnote-4)***(Ký, ghi rõ họ tên)* | **Đại diện khách hàng thứ 1***(Ký, ghi rõ họ tên)* | **Kế toán trưởng** **tổ chức 24***(Ký, ghi rõ họ tên)* | **Đại diện khách hàng thứ 2 (nếu có)***(Ký, ghi rõ họ tên)* |
| **Xác nhận của Ngân hàng TMCP Việt Á** |
|  Đã kiểm tra thông tin phòng chống rửa tiềnThời điểm xác nhận:……………. Đồng ý phong tỏa theo đề nghị của khách hàng Đồng ý giải tỏa theo đề nghị của khách hàng Không đồng ý thực hiện Lý do:………………………………………….. Đã thực hiện trên hệ thống. Thời điểm thực hiện:…………………………... |
| **GDV***(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Kiểm soát** *(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Trưởng đơn vị** *(Ký, đóng dấu)* |

1. Giấy tờ xác minh thông tin/Giấy tờ pháp lý của Bên gửi tiền (gọi chung là Giấy tờ pháp lý viết tắt là “GTPL”) có thể là Quyết định thành lập/Giấy phép hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ khác tương đương theo quy định pháp luật. [↑](#footnote-ref-1)
2. Giấy tờ tùy thân (gọi chung là Giấy tờ tùy thân và viết tắt là “GTTT”) có thể là Chứng minh nhân dân/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu phổ thông còn hiệu lực theo quy định pháp luật. [↑](#footnote-ref-2)
3. Áp dụng trong trường hợp tài khoản đồng chủ sở hữu. [↑](#footnote-ref-3)
4. Áp dụng với trường hợp trích tiền từ tài khoản thanh toán của tổ chức để thu phí [↑](#footnote-ref-4)